TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 31/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thị Lưu và bà Đinh Thị Minh Thúy

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXSTHS ngày 19/7/2019, đối với bị cáo **Mùa A D**, sinh ngày 01/8/1967, cư trú tại bản Suối K, xã Suối T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A T (đã chết) và bà Giàng Thị C, vợ là Hạng Thị C, có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Đã sử dụng ma túy hơn 10 năm, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2019 đến ngày xét xử, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Cầm Đình Cốc, thường trú tại Khối 12, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/4/2019 Mùa A D đi bản Làng S, xã Háng Đ, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La thì gặp và hỏi mua 01 gói ma túy (thuốc phiện) với một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên và địa chỉ với số tiền 480.000^{đ} (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) để sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/4/2019 Mùa A D đem gói ma túy và 01 bộ bàn đèn tự chế đến lán nương của anh Mùa A Sềnh ở bản Suối T, xã Suối T huyện Phù Yên sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ người và 01 gói nhựa màu nâu đen cùng 01 bộ bàn đèn tự chế gồm: 01 tẩu hút, 01 bật lửa, 01 đèn dầu và 01 kim châm.

Ngày 10/4/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Mùa A D mở niêm phong, cân tịnh nhựa mầu nâu đen có khối lượng là 11,23gam, đồng thời lấy mẫu gửi giám định 3,59gam, còn lại 7,64gam.

Kết luận giám định số 760/KLMT ngày 11/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận: Mẫu gửi giám định chất nhựa mầu nâu đen 3,59gam ký hiệu D là ma túy, loại thuốc phiện, mẫu giám định đã xử lý hết trong quá trình giám định, tổng khối lượng chất nhựa mầu nâu đen thu của Mùa A D là thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-PY ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Mùa A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận, ngày 02/4/2019 bị cáo mua 01 gói nhựa thuốc phiện với một người đàn ông không biết tên tại bản Làng S, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La với số tiền 480.000^{đ} (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) để sử dụng, khoảng 17^{h} 30’ ngày 09/4/2019 bị cáo đem số ma túy mua được cùng bộ bàn đèn tự chế đến lán nương của anh Mùa A S ở bản Suối T, xã Suối T sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ 01 gói chất nhựa thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự chế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mùa A D từ 18 đến 24 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu 7,64 gam nhựa thuốc phiện còn lại và 01 bộ bàn đèn tự chế của bị cáo. Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định trong quá trình giám định 3,59gam.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Mùa A D tự bào chữa, tranh luận tại phiên tòa: Nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. D đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Phù Yên luận tội về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định về ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người đàn ông dân tộc Thái bán ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành điều tra, xác minh tại địa bàn bản Làng S, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La, nhưng không có ai có đặc điểm, hình dáng như bị cáo mô tả, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tin và tài liệu nào làm căn cứ để xác định người đàn ông bán chất ma túy cho bị cáo là ai để đưa ra xử lý trong vụ án này.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Mùa A D, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng D nghiện ma túy nên đã mua về để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi đơn lẻ, khối lượng chất ma túy ít, ngoài mục đích để sử dụng bị cáo không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiện hình sự.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo đã nghiện ma túy hơn 10 năm, thường xuyên giao du với những đối tượng lạ ở nơi khác đến.

Xét thấy tình hình tội phạm về ma tuý ở địa phương vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động nói không với ma tuý, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp, không có tài sản, là hộ nghèo năm 2019 của xã Suối T, huyện Phù Yên. D đó, không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[9].Về vật chứng: Cần được chấp nhận 3,59gam nhựa thuốc phiện Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử lý hết trong quá trình giám định;

Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại của bị cáo là 7,64gam thuốc phiện, 01 phong bì đang niêm phong ma túy, 01 tẩu hút, 01 đèn dầu, 01 bật lửa, 01 que châm.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là hộ nghèo năm 2019 theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của UBND xã Suối T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cần miễn khoản tiền án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Mùa A D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Mùa A D 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 7,64 gam nhựa thuốc phiện còn lại cùng 01 phong bì niêm phong ma túy, 01 tẩu hút, 01 bật lửa, 01 đèn dầu và 01 kim châm.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 3,59 gam nhựa thuốc phiện trong quá trình giám định.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ đối với bị cáo Mùa A D.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:
- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông